

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TUYÊN QUANG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KL- HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2026

KẾT LUẬN

Về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ hai
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026

Trên cơ sở xem xét dự thảo báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ hai Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các ý kiến thảo luận tại phiên họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất kết luận như sau:

1. Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập và nguyên nhân hạn chế, bất cập trong việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

1.1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp thu, xem xét, giải quyết và trả lời 174/174 kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền. Hầu hết các kiến nghị có đủ cơ sở và điều kiện đã được xem xét, giải quyết, trả lời kịp thời, trong đó một số kiến nghị đã được giải quyết dứt điểm. Nhiều kiến nghị đã được đưa vào chương trình, kế hoạch điều hành kinh tế - xã hội, đầu tư công hoặc xác định lộ trình thực hiện. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại cơ sở, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo sự đồng thuận của cử tri trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

1.2. Bên cạnh kết quả đạt được, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy công tác giải quyết kiến nghị của cử tri vẫn còn những hạn chế, bất cập cần sớm khắc phục: Tỷ lệ kiến nghị được giải quyết dứt điểm thấp; số lượng kiến nghị cần lộ trình để giải quyết còn lớn. Một số nội dung đã được xem xét giải quyết nhưng tiến độ triển khai còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu và kỳ vọng của cử tri; việc bố trí nguồn lực để thực hiện một số dự án, chi trả bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng còn kéo dài; việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý để bàn giao, đưa một số công trình đã hoàn thành vào khai thác, sử dụng còn chậm, làm giảm hiệu quả đầu tư, có nguy cơ gây lãng phí nguồn lực.

Việc giải quyết một số kiến nghị liên quan đến tài nguyên, môi trường, khoáng sản, ảnh hưởng của các dự án thủy điện, đầu tư hạ tầng điện, giao thông và công trình dân sinh chưa dứt điểm; một số doanh nghiệp chưa thực hiện nghiêm các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tài chính, bảo vệ môi trường và khắc

phục tồn tại theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân và hiệu quả quản lý nhà nước.

Những hạn chế nêu trên bên cạnh nguyên nhân khách quan của quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khó khăn về nguồn lực đầu tư, có nguyên nhân chủ quan, trách nhiệm thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành; trách nhiệm của một số sở, ngành, chính quyền địa phương trong tham mưu, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện chưa quyết liệt, chưa thường xuyên; trách nhiệm của một số chủ đầu tư, doanh nghiệp trong chấp hành quy định của pháp luật chưa nghiêm, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết kiến nghị của cử tri.

2. Giải pháp, thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương khẩn trương rà soát toàn bộ các kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết dứt điểm; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu; xây dựng kế hoạch, lộ trình và thời hạn hoàn thành đối với từng nội dung.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các kiến nghị đã có đủ điều kiện thực hiện; ưu tiên bố trí nguồn lực để xử lý các kiến nghị kéo dài nhiều năm, được cử tri phản ánh nhiều lần và những nội dung ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sản xuất của Nhân dân, nhất là công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng giao thông, điện sinh hoạt, công trình dân sinh và các công trình đã hoàn thành nhưng chưa đưa vào khai thác, sử dụng.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các tồn tại trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, khoáng sản; kiên quyết đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính, cải tạo, phục hồi môi trường, khắc phục các vi phạm theo kết luận thanh tra và quy định của pháp luật; tiếp tục rà soát, giải quyết các kiến nghị liên quan đến hoạt động thủy điện, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

- Đối với các kiến nghị chưa thể giải quyết ngay do khó khăn về nguồn lực hoặc vượt thẩm quyền, cần xác định rõ lộ trình thực hiện, tiến độ hoàn thành; chủ động báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, không để tình trạng trả lời chung chung hoặc kiến nghị kéo dài qua nhiều kỳ tiếp xúc cử tri.

3. Trách nhiệm thi hành của cơ quan, tổ chức, cá nhân

3.1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận này; chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục những hạn chế, bất cập đã được chỉ ra; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm giải quyết, thiếu trách nhiệm hoặc không thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết với cử tri.

3.2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Kết luận này.

3.3. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp giám sát, kịp thời tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kết luận về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kết luận này với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh (**trước ngày 15/11/2026**). Đối với những nội dung chưa hoàn thành cần báo cáo rõ kết quả thực hiện, nguyên nhân, trách nhiệm, thời gian hoàn thành và các giải pháp tiếp tục thực hiện để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XX;
- Các sở, ban, ngành;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,
Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin Điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (H.Tuyên).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Trà